

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 như sau:

1. Tổ chức đại hội

- Thời gian: **08 giờ 00 ngày 23 tháng 04 năm 2019**
- Địa điểm: **Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn**
(Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh)

2. Nội dung đại hội

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2019 được Công ty đăng tải tại website: sasteco.vn và gửi đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

3. Thành phần tham dự Đại hội:

Bao gồm tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của CTCP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn tại ngày chốt danh sách cổ đông dự họp (ngày đăng ký cuối cùng 03/4/2019) hoặc người được cổ đông ủy quyền họp lệ.

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng **Đăng ký dự Đại hội** tại Phòng Tài chính Kế toán - CTCP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn hoặc gửi **Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019** qua đường bưu điện hoặc fax về địa chỉ dưới đây trước ngày **19/04/2019** hoặc xuất trình khi đến tham dự Đại hội.

4. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ

Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn – Phòng Tài Chính Kế Toán

- Địa chỉ : Số 155 Đường số 8, KDC Nam Long, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM
- Điện thoại: (028) 38731364 - Fax : (028) 3873 1261
- Liên hệ : Ông Lê Dũng Hiệp (di động: 0939312821)

5. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có)
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty.

Trân trọng. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Quốc Hưng

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:cổ phần
(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO BÊN NHẬN ỦY QUYỀN DƯỚI ĐÂY

Bên nhận ủy quyền:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số:cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần ủy quyền:

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Đánh dấu chọn | Số cổ phần ủy quyền |
|-----|----------------------|-----------------|---------------|---------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Quốc Hưng | Chủ tịch HĐQT | | |
| 2 | Ông Lê Văn Hóa | Thành viên HĐQT | | |
| 3 | Ông Lê Minh Cường | Thành viên HĐQT | | |
| 4 | Ông Nguyễn Tiến Dũng | Thành viên HĐQT | | |
| 5 | Bà Trương Thu Hà | Thành viên HĐQT | | |

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) hoặc dấu (✓) bên cạnh tên thành viên mà Quý Cổ đông chọn ủy quyền; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị Quý Cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên)

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Bên nhận ủy quyền phải mang theo CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền Bản chính và có chữ ký sống của hai bên, nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức (trong trường hợp bên nhận ủy quyền là thành viên HĐQT thì không cần chữ ký của bên nhận ủy quyền). Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi Đại hội đồng cổ Đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kết thúc.

Cổ đông/Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

_____, Ngày ____ tháng ____ năm ____

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 155 Đường số 8, KDC Nam Long, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM

ĐT: (028) 38731362/38731364 Fax: (028) 38731261

Website: sasteco.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Thời gian: 08 giờ 00 ngày 23 tháng 04 năm 2019

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn

(Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh)

| Chi tiết | Chương trình | Chủ trì |
|---------------|---|---|
| 8h00 – 8h30 | <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự, phát phiếu biểu quyết | Ban tổ chức |
| 8h30 - 9h00 | <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tịch đoàn;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch; Thư ký, Ban kiểm phiếu;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội ;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế làm việc Đại hội; | Ban tổ chức Ban tổ chức Ban tổ chức Đoàn chủ tịch Đoàn chủ tịch |
| 9h00 - 9h30 | Các Báo cáo tại Đại hội <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch trong năm 2019;2. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018. | Thành viên HĐQT Đại diện BKS |
| 9h30 - 10h00 | Các Tờ trình tại Đại hội <ol style="list-style-type: none">1. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;2. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018;3. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;4. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019;5. Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019. | Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 10h00 - 10h45 | Đại hội thảo luận | Đoàn chủ tịch |
| 10h45 - 11h00 | Đại hội tiến hành biểu quyết các báo cáo, tờ trình đã đệ trình | Ban kiểm phiếu |
| 11h00 - 11h20 | Đại hội giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc | Ban kiểm phiếu |
| 11h20 - 11h45 | <ul style="list-style-type: none">- Công bố kết quả biểu quyết các báo cáo, tờ trình;- Thư ký đọc Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ và Đại hội biểu quyết thông qua;- Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội. | Ban kiểm phiếu Thư ký Đại hội Chủ tọa |



CÔNG TY CỔ PHẦN XÉP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 155 Đường số 8, KDC Nam Long, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM

Tel: (028) 3873 1362/3873 1364 Fax: (028) 3873 1261

Website: sasteco.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN XÉP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 03/04/2019 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của Công ty.
2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội.
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

Điều 2. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 01 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HDQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HDQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Thư ký Đại hội

1. Thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm; Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội.
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, do Ban tổ chức Đại hội đề cử, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội.
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá **05** phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông.
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để

thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của đại hội. Quy chế đề cử; Thành phần Đoàn Chủ tịch; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản đại hội, Nghị quyết đại hội.

- o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình khác tại đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông chú ý ký tên vào Phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.

Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8. Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Hưng

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm qua, Hội đồng quản trị đã theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Công ty. Qua đó, Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn năm 2019 như sau:

I. Tổng quan kết quả kinh doanh năm 2018:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: VN đồng

| STT | Nội dung | Kế hoạch 2018 | Thực hiện 2018 | Thực hiện 2017 | Tỷ lệ TH 2018/2017 | Tỷ lệ TH/KH 2018 |
|-----------------------|------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------------|------------------------|
| Doanh thu SXKD | | | | | | |
| 1 | Kinh doanh chính | 151,950,000,000 | 167,758,079,925 | 163,863,044,556 | 102.38% | 110.40% |
| 2 | Lãi tài chính | 1,050,000,000 | 2,480,155,070 | 1,067,614,645 | 232.31% | 236.19% |
| 3 | Thu nhập bất thường | - | 411,229,969 | | | |
| Chi phí SXKD | | | | | | |
| 1 | Giá vốn | 11,940,000,000 | 49,221,646,821 | 11,499,163,170 | 428.05% | 412.24% |
| 2 | Chi phí lương | 30,362,000,000 | 11,800,809,695 | 49,149,566,065 | 24.01% | 38.86% |
| | Chi phí tài chính | | - | | | |
| 3 | Lương ban lãnh đạo | 1,320,000,000 | 1,330,000,000 | 1,296,000,000 | 102.62% | 100.76% |
| 4 | Chi phí nhân công thuê ngoài | 58,000,000,000 | 63,380,174,612 | 46,094,054,363 | 137.50% | 109.26% |
| 5 | 2% Kinh phí công đoàn | 300,000,000 | 124,216,000 | 477,196,470 | 26.03% | 41.33% |
| 6 | BHXX, BHYT, BHTN | 3,722,000,000 | 1,336,483,000 | 5,272,571,356 | 25.35% | 35.89% |
| 7 | Nhiên liệu, vật liệu, CCDC | 7,000,000,000 | 6,761,565,169 | 7,643,462,134 | | 96.59% |

| | | | | | | |
|------------------------------------|--|------------------------|------------------------|------------------------|----------------|----------------|
| | | | | | 88.46% | |
| 8 | Khấu hao | 6,816,000,000 | 6,350,938,478 | 6,115,008,026 | 103.86% | 93.16% |
| 9 | Sửa chữa thiết bị, phương tiện | 2,500,000,000 | 1,948,880,008 | 2,807,319,954 | 69.42% | 77.92% |
| 10 | Ăn giữa ca | 800,000,000 | 681,600,000 | 1,125,435,000 | 60.56% | 85.12% |
| 11 | Chi phí chung khác | 840,000,000 | 616,042,831 | 1,297,823,427 | 47.47% | 73.33% |
| 12 | Điện, nước | 400,000,000 | 155,788,667 | 383,869,593 | 40.58% | 38.75% |
| 13 | Thuê phương tiện thiết bị, CCDC | 12,000,000,000 | 9,267,547,126 | 14,284,371,522 | 64.88% | 77.23% |
| 14 | Tiền thuê đất, mặt bằng, bãi, VP | 300,000,000 | 935,636,363 | 192,000,000 | 487.31% | 311.67% |
| 15 | Chi phí quản lý | 4,700,000,000 | 6,044,738,766 | 5,052,696,035 | 119.63% | 128.60% |
| | TỔNG CỘNG | 141,000,000,000 | 159,956,067,536 | 152,690,537,115 | 104.76% | 113.44% |
| Kết quả sản xuất kinh doanh | | | | | | |
| 1 | Vốn điều lệ | 40,500,000,000 | 40,500,000,000 | 40,500,000,000 | 100.00% | 100% |
| 2 | Tổng doanh thu | 153,000,000,000 | 170,238,234,995 | 164,930,659,201 | 103.22% | 111.27% |
| 3 | Tổng chi phí | 141,000,000,000 | 159,956,067,536 | 152,690,537,115 | 104.76% | 113.44% |
| 4 | Lợi nhuận SXKD chính | 12,000,000,000 | 10,282,167,459 | 12,240,122,086 | 84.00% | 85.68% |
| | <i>Hoàn nhập lãi khoản lương dự phòng không chi hết</i> | | | 3,392,769,919 | | |
| 5 | Tổng lợi nhuận | 12,000,000,000 | 10,693,397,428 | 15,632,892,005 | 68.40% | 89.11% |
| | <i>Thu nhập từ hỗ trợ di dời</i> | | | 10,630,799,581 | | |
| 6 | Thuế TNDN | 2,400,000,000 | 2,136,470,622 | 5,297,537,083 | 40.33% | 89% |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế | 9,600,000,000 | 8,556,926,806 | 20,966,154,503 | 40.81% | 89.13% |
| 8 | Sản lượng | 14,650,000 | 13,519,808 | 14,714,835 | 91.88% | 92.28% |
| 9 | Số lượng nhân công, nhân viên | | 115 | 506 | 22.73% | |
| 10 | Thu nhập bình quân / người có tháng 13 (Thực chi không tính phần hoàn nhập lương 2017) | 9,500,000 | 8,551,311 | 8,102,467 | 105.54% | 90% |

2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2018:

Trong năm 2018, đứng trước rất nhiều khó khăn do Cảng Nhà Rồng – Khánh Hội di dời, trong khi đó Cảng Sài Gòn – Hiệp Phước vẫn chưa hoàn thiện và chưa bù đắp sản lượng sụt giảm từ việc di dời Cảng Nhà Rồng – Khánh Hội. Bên cạnh đó, Công ty đã triển khai dịch vụ với các đối tác mới như C.P, P.N.K và cũng mang lại nguồn doanh thu

đáng kể cho đơn vị. Tuy nhiên, do Công ty gần như thuê hoàn toàn đơn vị vệ tinh nên lợi nhuận từ việc cung cấp dịch vụ này không cao.

Công ty vẫn tiếp tục củng cố dịch vụ tại các cảng SSIT, Interflour,.. tại khu vực Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Kết quả doanh thu tại khu vực này vượt hơn 5,5 tỷ đồng so với kế hoạch đề ra (thực hiện 22 tỷ đồng so với kế hoạch 16,5 tỷ đồng). Công ty không ngừng bổ sung lực lượng Trục ban, kỹ thuật, lái xe, trang thiết bị và phối hợp tốt với các đơn vị vệ tinh bổ sung nhân lực, phương tiện để phục vụ hoạt động sản xuất tại khu vực này. Mặc dù, doanh tại khu vực Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong năm 2018 thực hiện vượt kế hoạch nhưng hiệu quả mang lại cho đơn vị không như kỳ vọng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, khi chỉ đạt lợi nhuận hơn 550 triệu đồng. Qua xem xét, đánh giá thì việc sử dụng phương tiện, trang thiết bị Công ty đã đầu tư nhằm cung cấp dịch vụ xếp dỡ, cho thuê tại khu vực này không hiệu quả. Đồng thời, chi phí quản lý tại đây cũng rất nhiều.

Bên cạnh những dịch vụ mang lại nguồn doanh thu vượt kế hoạch năm 2018, thì có những dịch vụ, khu vực có sản lượng, doanh thu sụt giảm rất nhiều so với kế hoạch đề ra như: Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải giảm hơn 12 tỷ đồng (do giảm sản lượng và giá dịch vụ), chuyển tải Kim khí chỉ đạt 125 triệu đồng, ít hơn 2,8 tỷ đồng so với kế hoạch, các cảng khu vực Long An, Cảng Phú Đông không triển khai được.... Ngoài ra, sản lượng thực hiện tại Cảng Hiệp Phước (bao gồm cả khu vực Cảng Nhà Rồng – Khánh Hội trước đây) không đạt như kỳ vọng của Ban điều hành Công ty (doanh thu thực hiện gần 19 tỷ đồng, ít hơn 2 tỷ đồng so với kế hoạch).

Tình hình nhân sự của Công ty không ổn định, đặc biệt là đối với lực lượng công nhân kỹ thuật, công nhân trực tiếp sản xuất. Công ty chưa có kế hoạch nhân sự rõ ràng, cụ thể sau khi giải quyết cho 469 CBCNV nghỉ việc hưởng chế độ hỗ trợ di dời theo quyết định 46 của Chính phủ.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018:

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| TT | Họ Tên | Chức vụ | Năm sinh | Quê Quán | Trình độ học vấn | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|----|------------------|------------|----------|-----------|------------------|--|--------------------|
| 1 | Nguyễn Quốc Hưng | Chủ tịch | 1971 | Quảng Trị | Thạc sỹ | - Là đại diện vốn cho Công ty CP Cảng Sài Gòn - Cổ phần đại diện: 867.915 CP (21.43%) - Sở hữu cá nhân: 3.000 CP | TV không điều hành |
| 2 | Nguyễn Tiến Dũng | Thành viên | 1963 | Thái Bình | Tiến sỹ | - Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện vốn CTCP Vật tư Nông sản: | TV không điều hành |

| | | | | | | | |
|---|---------------|------------|------|-------------|---------|--|---------------------------------------|
| | | | | | | 202.500 CP (5%) | |
| 3 | Lê Minh Cường | Thành viên | 1984 | Hồ Chí Minh | Cử nhân | - Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện vốn Công ty CP Cảng Sài Gòn: 607.500 CP (15%) | TV không điều hành |
| 4 | Trương Thu Hà | Thành viên | 1970 | Quảng Trị | Cử nhân | Sở hữu cá nhân: 5.300 CP (0,13%) | TV không điều hành từ ngày 01/12/2018 |
| 5 | Lê Văn Hóa | Thành viên | 1967 | Trà Vinh | Kỹ sư | - Sở hữu cá nhân: 9.900 CP (0.22%) - Đại diện vốn Công ty CP Cảng Sài Gòn: 607.500 CP (15%) | TV không điều hành |

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

| Họ và tên | Chức vụ | Lương | Thưởng | Thù lao/lợi ích khác | Tổng cộng |
|------------------|-------------------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--------------------|
| Nguyễn Quốc Hưng | Chủ tịch | | 38.400.000 | 60.000.000 | 98.400.000 |
| Nguyễn Tiến Dũng | Thành viên | | 30.850.000 | 48.000.000 | 78.850.000 |
| Lê Minh Cường | Thành viên | | 8.350.000 | 32.000.000 | 40.350.000 |
| Trương Thu Hà | Thành viên, kiêm Phó Tổng đốc | 291.599.999 | 80.250.000 | 48.000.000 | 419.849.999 |
| Lê Văn Hóa | Thành viên | | 30.850.000 | 48.000.000 | 78.850.000 |
| Nguyễn Minh Thế | Thư ký | 166.653.968 | 13.400.000 | 30.000.000 | 210.053.968 |
| Tổng cộng | | 458.253.967 | 202.100.000 | 266.000.000 | 926.353.967 |

3. Tổng kết các cuộc họp Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, do tình hình nhân sự của Công ty, đặc biệt nhân sự Ban điều hành có nhiều biến động, nên Hội đồng quản trị Công ty chỉ tổ chức được 03 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty. Trong đó, nội dung của các cuộc họp cụ thể như sau :

- Cuộc họp ngày 01/2/2018, thông qua các nội dung: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Quyết toán quỹ lương Ban điều hành năm 2017, Kế hoạch Quỹ lương Ban điều hành, tạm giao đơn giá tiền lương, kế hoạch đầu tư, chi phí tiếp thị, kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018....

- Cuộc họp ngày 16/8/2018, thông qua các nội dung: Báo cáo kết quả hoạt động và báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2018 đã soát xét; điều chỉnh kế hoạch quỹ lương Ban điều hành năm 2018, tách Phòng Kỹ thuật Khai thác và sắp xếp nhân sự lãnh đạo đơn vị, công nợ Công ty Nhiệt điện Duyên Hải và một số vấn đề khác.

- Cuộc họp ngày 30/11/2018, thông qua các nội dung: báo cáo tài chính quý 3 năm 2018 và Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2018, đơn giá thuê dịch vụ xếp dỡ với các đơn vị vệ tinh, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019..

Ngoài ra, giữa các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản nhằm thông qua các vấn đề thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng quản trị. Trong đó, Hội đồng quản trị đã tổ chức 18 đợt lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền.

* Năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định sau:

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Ghi chú |
|-----|--------------------------|------------|---|---------|
| 01 | 04/NQ-HĐQT | 10/01/2018 | Về việc thanh lý tài sản | |
| 02 | 05/NQ-HĐQT | 10/01/2018 | Về việc bổ nhiệm Trưởng Văn phòng đại diện | |
| 03 | 08/NQ-HĐQT | 15/01/2018 | Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng | |
| 04 | 09/NQ-HĐQT | 16/01/2018 | Về việc thành lập địa điểm kinh doanh | |
| 05 | 10/NQ-HĐQT | 19/01/2018 | Về việc thông qua Thang lương – Bảng lương Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn | |
| 06 | 19/NQ-HĐQT | 05/02/2018 | Về nội dung phiên họp ngày 01 tháng 02 năm 2018 | |
| 07 | 24/NQ-HĐQT | 22/02/2018 | Về việc tuyển dụng và bổ nhiệm Kế toán trưởng | |

| | | | | |
|----|-------------|------------|--|---|
| 08 | 32/NQ-HĐQT | 06/03/2018 | Về việc đầu tư 01 xe cuốc bánh xích dung tích gàu 0.7-0.9m ³ đã qua sử dụng | |
| 09 | 35/NQ-HĐQT | 14/03/2018 | Về việc chốt danh sách cổ đông tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và chi tạm ứng cổ tức năm 2017 | |
| 10 | 36/QĐ-HĐQT | 20/03/2018 | Về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 | |
| 11 | 42/QĐ-HĐQT | 28/03/2018 | Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn | |
| 12 | 48/QĐ-HĐQT | 13/04/2018 | Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 | |
| 13 | 65/NQ-HĐQT | 31/05/2018 | Về việc chuyển nhượng vốn góp tại Công ty Cổ phần Logistics Tân Thuận Phong | |
| 14 | 66/NQ-HĐQT | 01/06/2018 | Về việc bổ sung 01 Phó Tổng giám đốc | |
| 15 | 80/NQ-HĐQT | 25/06/2018 | Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 | |
| 16 | 83/QĐ-HĐQT | 29/06/2018 | Về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn | |
| 17 | 108/NQ-HĐQT | 26/07/2018 | Về việc thay đổi người đại diện theo ủy quyền tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hải Tân Hưng Phúc và Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ vận tải Logistics Sài Gòn Bến Tre | |
| 18 | 109/NQ-HĐQT | 10/08/2018 | Về việc đầu tư 02 xe cuốc bánh xích dung tích gàu 0.5m ³ đã qua sử dụng | Chưa thực hiện đầu tư. Tháng 11/2018 có Tờ trình điều chỉnh giá trị đầu tư từ 880 triệu/xe (có VAT) lên 980 triệu/xe (có VAT) |
| 19 | 119/NQ-HĐQT | 05/9/2018 | Về nội dung phiên họp ngày 16 tháng 8 năm 2018 | |
| 20 | 126/QĐ-HĐQT | 21/9/2018 | Về việc thành lập Phòng Kỹ thuật Cơ giới | |
| 21 | 127/QĐ-HĐQT | 21/9/2018 | Về việc thành lập Phòng Khai thác | |

| | | | | |
|----|-------------|------------|---|--|
| 22 | 144/NQ-HĐQT | 26/10/2018 | Về việc ký hợp đồng vụ việc chức danh Kế toán trưởng với bà Nguyễn Hồng Thúy | Không thông qua. Bà Thúy chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 01/11/2018 |
| 23 | 145/NQ-HĐQT | 31/10/2018 | Về việc tuyển dụng và bổ nhiệm Kế toán trưởng | |
| 24 | 145/NQ-HĐQT | 15/11/2018 | Về việc chấp thuận đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động của bà Trương Thu Hà – Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn | Bà Hà nghỉ việc từ ngày 01/12/2018 |
| 25 | 149/NQ-HĐQT | 21/11/2018 | Về việc thanh lý tài sản | |
| 26 | 161/NQ-HĐQT | 07/12/2018 | Về nội dung phiên họp ngày 30/11/2018 | |

4. Công tác quản lý và giám sát Ban Tổng giám đốc :

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Tổng giám đốc như sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Ban Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo trực tiếp Tổng giám đốc nhằm đảm bảo việc thực thi đúng và đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và đầu tư 2018; Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2019;

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai và hoàn tất công tác kiểm toán cho năm tài chính 2017 và công bố các thông tin theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc có giải trình về các nội dung liên quan đến công tác báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng; thực hiện đúng quy trình đầu tư, định biên cơ cấu nhân sự sau di dời, thuê nhân công ngoài, báo cáo tình hình thực hiện dịch vụ tại Công ty Nhiệt điện Duyên Hải và gửi toàn bộ hồ sơ có liên quan để Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát xem xét.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn vào lúc 08 giờ 00 ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường Công ty.

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát để họp bàn cùng Ban Tổng giám đốc Công ty để kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đánh giá chung: Việc giám sát các hoạt động của Ban điều hành đã được Hội đồng quản trị chú trọng. Trong năm, Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát theo dõi giám sát các hoạt động của Ban điều hành thông qua hệ thống báo cáo theo đúng quy chế, điều lệ công ty. Căn cứ các báo cáo, tờ trình của Ban điều hành, Hội đồng quản trị đã xem xét và có ý kiến chỉ đạo trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền. Tuy nhiên, việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành chưa kịp thời, còn nhiều văn bản chỉ đạo và nghị quyết của Hội đồng quản trị đưa ra chưa được Ban điều hành thực hiện đúng tiến độ. Công tác quản lý trang thiết bị và nguồn nhân lực (kể cả lực lượng vệ tinh thuê ngoài)

còn chưa tốt, chi phí cao dẫn đến hiệu quả đầu tư và sản xuất kinh doanh còn hạn chế và chất lượng dịch vụ nhiều lúc không đảm bảo theo yêu cầu của khách hàng.

5. Kế hoạch và định hướng phát triển:

+ Ngắn hạn: Tập trung tìm kiếm diện tích đất để đầu tư xây dựng văn phòng, khu vực bảo dưỡng trang thiết bị nhằm ổn định cơ sở sản xuất sau khi di dời. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện và nâng cao chất lượng dịch vụ tại các đơn vị hiện hữu, nhằm khẳng định thương hiệu và giữ vững dịch vụ, việc làm cho người lao động.

+ Trung hạn: Đầu tư, cải tiến trang thiết bị thay thế các trang thiết bị đã cũ và nâng cao năng lực của Công ty khi tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ tại khu vực Trà Vinh, Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các khu vực khác.

+ Dài hạn: Phát triển thương hiệu và đẩy mạnh hoạt động Logistics, cho thuê phương tiện, trang thiết bị và mở rộng hoạt động ra các địa bàn hoạt động mới, đồng thời với việc kết hợp nhiều đơn vị có năng lực, uy tín cung cấp nguồn nhân lực nhằm đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu của khách hàng.

Căn cứ tình hình kinh doanh sau khi di dời, cùng với các khó khăn về việc ảnh hưởng của hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2019 như sau:

+ Sản lượng bốc xếp: 13.800 triệu tấn

+ Doanh thu: 162 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 12 tỷ đồng

+ Cổ tức: 10%.

+ Thu nhập bình quân (có lương tháng 13): 9.5 triệu đồng/người/tháng.

6. Giải pháp thực hiện:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh của Công ty năm 2019 và những năm tới, Công ty cần thực hiện các biện pháp sau:

- Tiếp tục củng cố và giữ vững dịch vụ tại những nơi Công ty đang cung cấp dịch vụ.

- Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị cho thuê phao, bốc xếp chuyển tải, cung cấp dịch vụ logistics.

- Đầu tư phương tiện thiết bị mới nhằm thay thế các trang thiết bị cũ, công suất thấp nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động và hạn chế các chi phí sửa chữa. Trong đó, dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2019 là 11 tỷ đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyển dụng công nhân bốc xếp, lái cầu, lái xe cơ giới (xe nâng, xe tải, cuốc gạt, đầu kéo, cần trục), kỹ sư cơ giới và công nhân kỹ thuật nhằm đáp ứng cơ bản hoạt động sản xuất tại các khu vực và thay thế dần nhân sự do các đơn vị vệ tinh cung cấp phù hợp theo quy định của Pháp luật và điều lệ công ty.

- Liên kết chặt chẽ với các đơn vị vệ tinh để đảm bảo bố trí đủ quân làm hàng tại Cảng Sài Gòn và các Cảng khu vực TP.HCM. Liên kết với các đơn vị vệ tinh khác cung cấp dịch vụ tại các cảng khu vực Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tăng cường công tác huấn luyện, đào tạo đội ngũ nhân viên trực ban nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, điều hành hoạt động sản xuất và xử lý các sự vụ phát sinh tại hiện trường hợp lý hơn và đúng quy định.

- Tiếp tục cải cách công tác tính toán tiền lương, chế độ cho người lao động nhằm chi trả tiền lương tương xứng với hiệu quả công việc của từng vị trí lao động.

Trân trọng.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC HÙNG

TP Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi : **Đại Hội Đồng Cổ Đông**

Cty CP Xếp Dỡ và Dịch Vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH 13 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn năm 2018.

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty CP Xếp Dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại Hội đồng cổ đông các nội dung như sau :

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG VIỆC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH.

Tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu ra Ban kiểm soát của Công ty Cổ Phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn nhiệm kỳ 2016 – 2020 với thành phần như sau :

Bà Trần Thu Giang – Trưởng Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Ngọc Tâm – Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Anh Thành – Thành viên Ban Kiểm soát.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra và giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau :

1- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

2- Kiểm soát Báo cáo Tài Chính; giám sát Ban Điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động của công ty ; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên.

3-Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp với HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương Đại hội cổ đông. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã trình bày các quan điểm của mình về công tác SXKD, công tác quản lý doanh thu, chi phí và một số công tác khác.

Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát trong năm 2018 như sau :

- Tham dự các phiên họp của HĐQT

- Từ ngày 08/08 – 10/08/2018 kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính 6 tháng đầu năm 2018 của Công ty.
- Từ ngày 30/10-31/10/2018 kiểm tra các hoạt động tài chính và tiền lương của công ty trong Quý 3
- Từ ngày 20/03/2019-21/03/2019 kiểm tra các hoạt động tài chính của công ty quý 4/2018.

II/ KẾT QUẢ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018

Báo cáo tài chính cho năm 2018 được Công ty TNHH Tư vấn kế toán và Kiểm toán Việt Nam tiến hành kiểm toán và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn . Kết quả như sau :

1. Báo cáo tài chính năm 2018 :

Báo cáo tài chính của Công ty được lập một cách trung thực, hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt nam và các quy định hiện hành khác. Báo cáo tài chính cũng được công bố đến các cổ đông một cách kịp thời theo quy định hiện hành.

Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng Thông tư số 200/2014 TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư 75/2015/TT-BTC ngày 18/05/2015 hướng dẫn sửa đổi Thông tư 200/2014/TT-BTC

Ban kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong báo cáo (số liệu chi tiết được nêu ra trong báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Xếp dỡ và dịch vụ Cảng Sài Gòn).

2. Kết quả tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2017 | Thực hiện 2018 |
|----------|--|------------------------|------------------------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 175.561.458.782 | 170.649.464.964 |
| 1.1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 163.046.140.561 | 167.758.079.925 |
| 1.2 | Doanh thu hoạt động tài chính | 1.067.614.645 | 2.480.155.070 |
| 1.3 | Thu nhập khác | 11.447.703.576 | 411.229.969 |
| 2 | Tổng chi phí | 149.297.767.196 | 159.956.067.536 |
| 2.1 | Giá vốn hàng bán | 132.628.136.802 | 146.101.882.677 |
| 2.2 | Chi phí tài chính | - | - |
| 2.3 | Chi phí bán hàng | - | - |
| 2.4 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 16.427.520.163 | 13.854.184.859 |
| 2.5 | Chi phí khác | 242.110.231 | - |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 26.263.691.586 | 10.693.397.428 |
| 4 | Chi phí thuế thu nhập hiện hành | 5.297.537.083 | 2.136.470.622 |
| 5 | Chi phí thuế thu nhập hoãn lại | - | - |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 20.966.154.503 | 8.556.926.806 |

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2017 | Kế hoạch 2018 | Thực hiện 2018 | % TH/ Cùng Kỳ | %TH/KH |
|-----|----------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|------------------|---------|
| 1 | Sản lượng (tấn) | 14.714.835 | 14.650.000 | 13.519.808 | 91,88% | 92,29% |
| 2 | Tổng doanh thu SXKD (đồng) | 164.113.755.206 | 153.000.000.000 | 170.238.234.995 | 103,73% | 111,27% |
| 3 | Lợi nhuận (đồng) | 12.461.514.838 | 12.000.000.000 | 10.693.397.428 | 85,81% | 89,11% |
| | | | | | | |

| STT | Chỉ số tài chính | Đơn vị tính | Số liệu |
|-----|---|-------------|---------|
| I | Khả năng thanh khoản | | |
| 1 | Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ ngắn hạn) | lần | 2,59 |
| 2 | Khả năng thanh toán nhanh (Tiền + Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn) | lần | 1,30 |
| II | Cơ cấu nguồn vốn | | |
| 1 | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | % | 30,58 |
| 2 | NV chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | % | 69,42 |
| III | Khả năng sinh lời | | |
| 1 | TS LN trên doanh thu (ROS) | % | 6,27 |
| 2 | TS LN trên tổng tài sản (ROA) | % | 10,36 |
| | TS LN trên vốn chủ sở hữu (ROE) | % | 14,92 |
| IV | Hệ số bảo toàn vốn (vốn chủ sở hữu cuối kỳ/vốn chủ sở hữu đầu kỳ) (LN trước thuế) | lần | 1,14 |

Từ các số liệu trên các bảng tính, Ban kiểm soát nhận thấy tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

- Tuy chỉ tiêu về doanh thu có tăng so với cùng kỳ (tăng 3,73%), tăng so với kế hoạch (11,27%) nhưng là do tăng doanh thu chủ yếu ở dịch vụ chuyển tải than (dịch vụ này có chi phí giá vốn lớn : doanh thu 33 tỷ và giá vốn 32 tỷ), các dịch vụ chính của công ty như dịch vụ bốc xếp tại các Cảng, dịch vụ bốc xếp tại Trà Vinh... sụt giảm nên Công ty đã không đạt kế hoạch về sản lượng và lợi nhuận, Sản lượng giảm 8,12% so cùng kỳ và 7,71% so với kế hoạch. Lợi nhuận giảm 14,19% so với cùng kỳ và giảm 10,89% so với kế hoạch.

- Doanh thu tài chính tăng 1,4 tỷ chủ yếu do khoản tiền gửi ngân hàng phân tiền đền bù theo thỏa thuận của Công ty Ngọc Viễn Đông nên thực chất lợi nhuận sản xuất kinh doanh chính của công ty năm nay sụt giảm nhiều so với lợi nhuận sản xuất kinh doanh năm 2017. (Lợi nhuận sxkd 2017 không có chi phí tài chính là 13,99 tỷ, năm 2018 là 8,2 tỷ tương đương giảm 5,79 tỷ)

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh khoản đều lớn hơn 1, chứng tỏ Công ty có khả năng thanh toán hết các khoản nợ đến hạn.

- Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn cao chứng tỏ Công ty có khả năng khai thác sử dụng nguồn vốn giúp gia tăng thêm nguồn vốn kinh doanh và sinh lời cho cổ đông.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều tốt tuy nhiên lợi nhuận trên doanh thu hơi thấp hơn so với các chỉ tiêu khác. Công ty cần quan tâm thêm tiết kiệm chi phí để tỷ số này cao hơn.

- Hệ số bảo toàn vốn lớn hơn 1 chứng tỏ vốn được bảo toàn và phát triển.

3. Về đầu tư góp vốn

| STT | Khoản mục đầu tư | Giá gốc (đồng) | CP sở hữu (CP) | Tỷ lệ lợi ích (%) |
|-----|--|----------------|----------------|-------------------|
| 1 | Tiền gửi có kỳ hạn dưới 1 năm | 3.500.000.000 | | |
| 2 | Cty CP DV Hàng Hải Tân Hưng Phúc | 300.000.000 | 30.000 | 30 |
| 3 | Cty CP Cảng quy Nhơn | 620.000.000 | 50.000 | Cổ đông nhỏ lẻ |
| 4 | Cty CP TM DV Vận tải Logistic SG - Bến Tre | 200.000.000 | 20.000 | 20 |

Tình hình đầu tư góp vốn của Công ty tính đến ngày 31/12/2018 là tốt.

- Lãi tài chính là 2.480.155.070 đồng
- Cty CP DV HH Tân Hưng Phúc chi trả cổ tức 20%/năm
- Cty CP Cảng Quy Nhơn dự kiến chia cổ tức 20%/năm
- Công ty CP TM DV Vận tải Logistic SG-Bến Tre chưa có thông báo chi cổ tức.

4. Về tình hình công nợ với khách hàng :

Công nợ với khách hàng tồn đọng đến ngày 31/12/2018 là **29.702.489.525** đồng tăng 11.163.284.609 đồng so với số cuối năm 2017. Năm 2018 Công ty phát sinh nợ khó đòi của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh và phải trích lập dự phòng nợ khó đòi là 465.407.299 đồng.

5. Về đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị

Việc đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị đã được đưa ra bàn bạc, quyết định trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018 đã tiến hành cho thanh lý một số phương tiện cũ, không còn khả năng sử dụng hoặc nếu sử dụng được thì tốn chi phí nhiều cho sửa chữa để thu hồi vốn, trang bị thêm một số phương tiện mới phục vụ cho kế hoạch sản xuất khi Cảng tiến hành di dời. Cụ thể như sau :

Tăng tài sản do mua mới :

| TT | Diễn giải | Số lượng | Thành tiền |
|---------------|------------------------------------|----------|----------------------|
| 1 | Máy đào bánh xích Kobelco 0,8m3 | 01 Cái | 976.000.000 |
| 2 | Ngáng chữ C nâng hàng tôn cuộn 30T | 02 Cái | 134.000.000 |
| 3 | Khung nâng cầu hàng bao 15T | 02 Cái | 68.000.000 |
| 4 | Băng tải nâng hạ 3m | 01 Cái | 42.000.000 |
| 5 | Chương trình phần mềm | 01 | 152.000.000 |
| CỘNG : | | | 1.372.000.000 |

Giảm tài sản do thanh lý :

| STT | Diễn giải | Nguyên giá |
|-----|---|---------------|
| 1 | Xe nâng TCM 3,5T FD 35Z7, SK : 24U16525, SM : 572492 (T 06) | 499.273.572 |
| 2 | Xe nâng TCM 3,5T FD35Z7,SK:24U16521, SM:572496 (T 28) | 435.773.573 |
| 3 | Xe nâng TCM 3tấn, model FD30T3Z serial24.900765 (T33) | 302.691.132 |
| 4 | Xe Gạt Komatsu D20 (G20) | 228.571.429 |
| 5 | Xe gạt bánh xích Komatsu :SK D31P-20E.NO 82023, SM: 06015 (G22) | 263.636.364 |
| 6 | Máy phát điện HG 15000DX (Honda) | 66.828.571 |
| 7 | Cân treo điện tử 20 Tấn | 53.034.619 |
| 8 | Cân treo điện tử 20 Tấn | 55.139.781 |
| 9 | Cân treo điện tử 30 tấn WANTAI TQ model UP-9000B 30T Số 1 | 81.600.000 |
| 10 | Xe nâng TCM 3T FD 30T3Z, SK : 24, SM : 900756 (T 31) | 302.691.131 |
| 11 | Xe nâng TCM 3T FD 30T3Z, SK : 24, SM : 900760(T 31) | 302.691.131 |
| 12 | Xe nâng TCM 10T FD 100,DA 120 544696; SS : FD 1000338 | 181.818.182 |
| 13 | Hope hàng rời 3 họng (số 1) | 82.967.452 |
| 14 | Hope hàng rời 3 họng (số 2) | 82.967.452 |
| 15 | Cân treo điện tử 20 Tấn | 53.034.618 |
| 16 | Cân treo điện tử 20 Tấn | 53.034.600 |
| 17 | Cân treo điện tử 30 Tấn(số 1) | 36.363.636 |
| 18 | Cân treo điện tử 30 Tấn (số 2) | 36.363.636 |
| | Tổng cộng | 3.118.480.879 |

III/ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

Mối quan hệ phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát Công ty với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc được duy trì thực hiện tốt trong thời gian qua. Hội Đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện, chỉ đạo các bộ phận chức năng kết hợp cùng với các thành viên Ban kiểm soát trong suốt quá trình làm việc, tiếp thu, khắc phục các vấn đề mà Ban kiểm soát đề nghị.

IV/ NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1/ Nhận xét :

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 chưa đạt được kết quả như kế hoạch đặt ra. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính bị sụt giảm về sản lượng và doanh thu. Việc kinh doanh tại Nhiệt điện Duyên Hải Trà Vinh còn một số vấn đề về công nợ, giá thu chi trong giai đoạn sản xuất từ tháng 04/2018 đến tháng 08/2018 chưa được làm rõ.

Công tác kế toán, báo cáo, thống kê thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định

2/ Kiến nghị :

Do tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu của Công ty không cao, công ty cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát chi phí đầu vào để tiết kiệm chi phí cũng như đảm bảo thu đúng thu đủ để tăng hơn nữa lợi nhuận của Công ty.

Tìm kiếm thêm các hoạt động để có thể thay thế sản lượng, doanh thu sụt giảm tại Nhà máy Nhiệt Điện Duyên Hải Trà Vinh. Tăng hơn nữa việc phát triển ngành nghề kinh doanh chính là công việc bóc xếp tại các thị trường mới.

Có kế hoạch mua sắm phương tiện cơ giới phục vụ bóc xếp, chú trọng hơn nữa việc sử dụng các tài sản đã đầu tư mua sắm một cách hợp lý, có hiệu quả cao, tăng cường công tác bảo dưỡng, sửa chữa để hạn chế bớt các phương tiện thuê ngoài, giảm bớt chi phí cho Công ty.

Với nguồn tiền nhận được khi thỏa thuận đền bù di dời với Ngọc Viễn Đông (15 tỷ đồng), Công ty cần chú trọng sử dụng cho các mục đích phục vụ hoạt động lâu dài của Công ty giai đoạn sau di dời như vấn đề ổn định Văn phòng làm việc(hiện nay đang thuê VP), kho vật tư, dụng cụ bóc xếp...

Tập trung hơn nữa vào công tác tuyển dụng nhân sự, đào tạo nhân sự mới thay dần các lao động vệ tinh mà công ty đang phải đi thuê do lực lượng lao động cũ đã nghỉ việc nhiều sau di dời.

Thường xuyên có các lớp tuyên truyền, hướng dẫn cho anh em công nhân về chuyên môn nghiệp vụ, an toàn lao động để tránh các tai nạn lao động đáng tiếc xảy ra cũng như tránh việc làm tổn thất hàng hóa bóc xếp dẫn đến phải bồi thường thiệt hại .

Từ những vấn đề đã trình bày ở trên, Ban Kiểm soát báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 xem xét, thông qua các nội dung của Ban Kiểm soát, đồng thời thông qua kết quả kinh doanh năm 2018, kế hoạch kinh doanh 2019 của Công ty đã được trình bày trong Đại hội.

Ban kiểm soát trân trọng báo cáo và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp !

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Thu Giang

Nơi nhận

- Như trên
- HĐQT Cty XD và DV CSG
- Ban điều hành Cty XD và DV CSG
- Thư ký HĐQT
- Lưu

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải lên website công ty tại địa chỉ: sasteco.vn, bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hưng



Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 14 Tòa nhà Sudico, đường Mỹ Trì

P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (+84 24) 3868 9566 / (+84 24) 3868 9588

Fax: (+84 24) 3868 6248

Web: kiemtoanava.com.vn

Số : 338/BCKT/TC/NV8

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn được lập ngày 17/01/2019, từ trang 6 đến trang 29 kèm theo, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính đã được Ban Điều hành phê duyệt.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

11/01/2019
HÀ NỘI
HÀ NỘI
HÀ NỘI

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Lưu Quốc Thái

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy Chứng nhận ĐKHN kiểm toán :

0155 - 2018 - 126 - 1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)

Hà Nội, Ngày 22 tháng 03 năm 2019

Nguyễn Bảo Trung

Kiểm toán viên

Giấy Chứng nhận ĐKHN Kiểm toán số:

0373 - 2018 - 126 - 1

C.T. HẠN VÀ GIÁ M T.P.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018;

Nay Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn báo cáo kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Nội dung | Kế hoạch 2018 | Thực hiện 2018 | Thực hiện 2017 | Tỷ lệ TH 2018/2017 | Tỷ lệ TH 2018/KH 2018 |
|-----------------------|--------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------------|-----------------------------|
| Doanh thu SXKD | | | | | | |
| 1 | Kinh doanh chính | 151,950,000,000 | 167,758,079,925 | 163,863,044,556 | 102.38% | 110.40% |
| 2 | Lãi tài chính | 1,050,000,000 | 2,480,155,070 | 1,067,614,645 | 232.31% | 236.19% |
| 3 | Thu nhập bất thường | - | 411,229,969 | | | |
| Chi phí SXKD | | | | | | |
| 1 | Giá vốn | 11,940,000,000 | 49,221,646,821 | 11,499,163,170 | 428.05% | 412.24% |
| 2 | Chi phí lương | 30,362,000,000 | 11,800,809,695 | 49,149,566,065 | 24.01% | 38.86% |
| | Chi phí tài chính | | - | | | |
| 3 | Lương ban lãnh đạo | 1,320,000,000 | 1,330,000,000 | 1,296,000,000 | 102.62% | 100.76% |
| 4 | Chi phí nhân công thuê ngoài | 58,000,000,000 | 63,380,174,612 | 46,094,054,363 | 137.50% | 109.26% |
| 5 | 2% Kinh phí công đoàn | 300,000,000 | 124,216,000 | 477,196,470 | 26.03% | 41.33% |
| 6 | BHXH, BHYT, BHTN | 3,722,000,000 | 1,336,483,000 | 5,272,571,356 | 25.35% | 35.89% |
| 7 | Nhiên liệu, vật liệu, CCDC | 7,000,000,000 | 6,761,565,169 | 7,643,462,134 | 88.46% | 96.59% |
| 8 | Khấu hao | 6,816,000,000 | 6,350,938,478 | 6,115,008,026 | 103.86% | 93.16% |
| 9 | Sửa chữa thiết bị, phương tiện | 2,500,000,000 | 1,948,880,008 | 2,807,319,954 | 69.42% | 77.92% |
| 10 | Ăn giữa ca | 800,000,000 | 681,600,000 | 1,125,435,000 | 60.56% | 85.13% |
| 11 | Chi phí chung khác | 840,000,000 | 616,042,831 | 1,297,823,427 | 47.47% | 73.33% |

| | | | | | | |
|------------------------------------|---|------------------------|------------------------|------------------------|----------------|----------------|
| 12 | Điện, nước | 400,000,000 | 155,788,667 | 383,869,593 | 40.58% | 38.75% |
| 13 | Thuê phương tiện thiết bị, CCDC | 12,000,000,000 | 9,267,547,126 | 14,284,371,522 | 64.88% | 77.23% |
| 14 | Tiền thuê đất, mặt bằng, bãi, VP | 300,000,000 | 935,636,363 | 192,000,000 | 487.31% | 311.67% |
| 15 | Chi phí quản lý | 4,700,000,000 | 6,044,738,766 | 5,052,696,035 | 119.63% | 128.60% |
| | TỔNG CỘNG | 141,000,000,000 | 159,956,067,536 | 152,690,537,115 | 104.76% | 113.44% |
| Kết quả sản xuất kinh doanh | | | | | | |
| 1 | Vốn điều lệ | 40,500,000,000 | 40,500,000,000 | 40,500,000,000 | 100.00% | 100.00% |
| 2 | Tổng doanh thu | 153,000,000,000 | 170,238,234,995 | 164,930,659,201 | 103.22% | 112.27% |
| 3 | Tổng chi phí | 141,000,000,000 | 159,956,067,536 | 152,690,537,115 | 104.76% | 113.44% |
| 4 | Lợi nhuận SXKD chính | 12,000,000,000 | 10,282,167,459 | 12,240,122,086 | 84.00% | 85.68% |
| | <i>Hoàn nhập lãi khoản lương dự phòng không chi hết</i> | | | 3,392,769,919 | | |
| 5 | Tổng lợi nhuận | 12,000,000,000 | 10,693,397,428 | 15,632,892,005 | 68.40% | 89.11% |
| | <i>Thu nhập từ hỗ trợ di dời</i> | | | 10,630,799,581 | | |
| 6 | Thuế TNDN | 2,400,000,000 | 2,136,470,622 | 5,297,537,083 | 40.33% | 89.00% |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế | 9,600,000,000 | 8,556,926,806 | 20,966,154,503 | 40.81% | 89.13% |

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2018, Hội đồng quản trị kính trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Nội dung | Kế hoạch 2018 | Thực hiện 2018 | Thực hiện 2017 | Tỷ lệ TH 2018/TH 2017 | Tỷ lệ TH 2018/KH 2018 |
|-----|--|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận | 12,000,000,000 | 10,693,397,428 | 15,632,892,005 | 68.40% | 89.11% |
| | <i>Thu nhập từ hỗ trợ di dời</i> | | | 10,630,799,581 | | |
| 2 | Thuế TNDN | 2,400,000,000 | 2,136,470,622 | 5,297,537,083 | 40.33% | 89.00% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 9,600,000,000 | 8,556,926,806 | 20,966,154,503 | 40.81% | 89.13% |
| 4 | Quỹ phúc lợi khen thưởng 10% | 960,000,000 | 855,692,681 | 1,033,535,492 | | |
| 5 | Quỹ đầu tư phát triển 4% | 384,000,000 | 342,277,072 | 413,414,197 | | |
| 6 | Quỹ hoạt động của HĐQT 1,5% | 144,000,000 | 128,353,902 | 155,030,324 | | |
| 7 | Thưởng Ban Điều hành | 192,000,000 | - | 193,500,000 | | |
| 8 | Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ | 7,920,000,000 | 7,230,603,151 | 19,170,674,490 | 37.72% | 91.29% |
| 9 | Cổ tức chia | 10.00% | 10.00% | 10.00% | 100.00% | 100.00% |
| 10 | Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức | 3,870,000,000 | 3,180,603,151 | 15,219,774,490 | 20.89% | 82.17% |



Hội đồng quản Trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 như trên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hưng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn về việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chức danh | Số người | Kế hoạch chi hàng tháng | Thực chi năm 2018 | Ghi chú |
|-------------------|---------------------------|-----------|-------------------------|--------------------|--|
| I | Hội đồng quản trị: | | | | |
| 01 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 5.000.000 | 60.000.000 | |
| 02 | Thành viên HĐQT | 04 | 16.000.000 | 176.000.000 | Ông Lê Minh Cường nhận nhiệm vụ từ tháng 05/2018 |
| Tổng cộng: | | 05 | 21.000.000 | 236.000.000 | |
| II | Ban Kiểm soát: | | | | |
| 01 | Trưởng Ban Kiểm soát | 01 | 3.500.000 | 42.000.000 | |
| 02 | Kiểm soát viên | 02 | 5.000.000 | 60.000.000 | |
| Tổng cộng: | | 03 | 8.500.000 | 102.000.000 | |
| III. | Thư ký HĐQT | 01 | 2.500.000 | 30.000.000 | |



Năm 2018, Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị với tổng số tiền **368.000.000 đồng** và hạch toán vào chi phí kinh doanh của công ty năm 2018. Việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 được Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thực hiện đúng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 24/04/2018.

2. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2019 cụ thể:

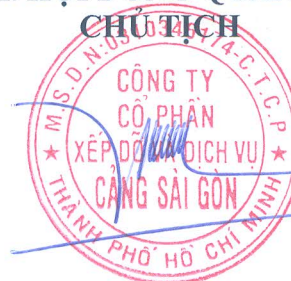
| STT | Chức danh | Thù lao hàng tháng | Mức điều chỉnh |
|-----|------------------------------|--------------------|--------------------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 5.000.000 đồng | Không thay đổi so với năm 2018 |
| 2 | Thành viên Hội đồng quản trị | 4.000.000 đồng | |
| 3 | Trưởng Ban Kiểm soát | 3.500.000 đồng | |
| 4 | Kiểm soát viên | 2.500.000 đồng | |
| 5 | Thư ký Hội đồng quản trị | 2.500.000 đồng | |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Như trên:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hưng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2019

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;

Căn cứ vào các dự báo ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn trong năm hoạt động năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh cho năm 2019 như sau:

| STT | Nội dung | Thực hiện 2018 | Kế hoạch 2019 | Tỷ lệ % KH 2019 so với TH 2018 |
|-----------------------|------------------------------|-----------------|-----------------|--------------------------------|
| Doanh thu SXKD | | | | |
| 1 | Kinh doanh chính | 167,758,079,925 | 160,950,000,000 | 95.94% |
| 2 | Lãi tài chính | 2,480,155,070 | 1,050,000,000 | 42.34% |
| 3 | Thu nhập bất thường | 411,229,969 | - | |
| 4 | Thu nhập do di dời | | | |
| Chi phí SXKD | | | | |
| 1 | Giá vốn | 49,221,646,821 | 37,000,000,000 | 75.17% |
| 2 | Chi phí lương | 11,800,809,695 | 18,000,000,000 | 152.53% |
| | Chi phí tài chính | | - | |
| 3 | Lương ban lãnh đạo | 1,330,000,000 | 1,320,000,000 | 99.25% |
| 4 | Chi phí nhân công thuê ngoài | 63,380,174,612 | 56,000,000,000 | 88.36% |
| 5 | 2% Kinh phí công đoàn | 124,216,000 | 180,000,000 | 144.91% |
| 6 | BHXX, BHYT, BHTN | 1,336,483,000 | 1,700,000,000 | 127.20% |
| 7 | Nhiên liệu, vật liệu, CCDC | 6,761,565,169 | 9,600,000,000 | 141.98% |
| 8 | Khấu hao | 6,350,938,478 | 9,000,000,000 | 141.71% |



| | | | | |
|------------------------------------|--|------------------------|------------------------|---------------|
| 9 | Sửa chữa thiết bị, phương tiện | 1,948,880,008 | 2,900,000,000 | 148.80% |
| 10 | Ăn giữa ca | 681,600,000 | 900,000,000 | 132.04% |
| 11 | Chi phí chung khác | 616,042,831 | 700,000,000 | 113.63% |
| 12 | Điện, nước | 155,788,667 | 200,000,000 | 128.38% |
| 13 | Thuê phương tiện thiết bị, CCDC | 9,267,547,126 | 6,000,000,000 | 64.74% |
| 14 | Tiền thuê đất, mặt bằng, bãi, VP | 935,636,363 | 500,000,000 | 53.44% |
| 15 | Chi phí quản lý | 6,044,738,766 | 6,000,000,000 | 99.26% |
| | TỔNG CỘNG | 159,956,067,536 | 150,000,000,000 | 93.78% |
| Kết quả sản xuất kinh doanh | | | | |
| 1 | Vốn điều lệ | 40,500,000,000 | 40,500,000,000 | 100.00% |
| 2 | Tổng doanh thu | 170,238,234,995 | 162,000,000,000 | 95.16% |
| 3 | Tổng chi phí | 159,956,067,536 | 150,000,000,000 | 93.78% |
| 4 | Lợi nhuận SXKD chính | 10,282,167,459 | 12,000,000,000 | 116.71% |
| 5 | Tổng lợi nhuận | 10,693,397,428 | 12,000,000,000 | 112.22% |
| 6 | Thuế TNDN | 2,136,470,622 | 2,400,000,000 | 112.33% |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế | 8,556,926,806 | 9,600,000,000 | 112.19% |
| 8 | Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu | 1,949 | 2,187 | |
| 9 | Quỹ phúc lợi khen thưởng 10% | 855,692,681 | 960,000,000 | 112.19% |
| 10 | Quỹ đầu tư phát triển 4% | 342,277,072 | 384,000,000 | 112.19% |
| 11 | Quỹ hoạt động của HĐQT 1,5% | 128,353,902 | 144,000,000 | 112.19% |
| 12 | Thưởng Ban Điều hành | | 192,000,000 | |
| 13 | Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ | 7,230,603,151 | 7,920,000,000 | 109.53% |
| 14 | Cổ tức chia | 10.00% | 10.00% | 100.00% |
| 15 | Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức | 3,180,603,151 | 3,870,000,000 | 121.68% |
| 16 | Sản lượng | 13,519,808 | 13,465,000 | 99.59% |
| 17 | Số lượng nhân công, nhân viên | 115 | 162 | 140.87% |
| 18 | Thu nhập bình quân / người có tháng 13 | 8,551,311 | 9,259,259 | 108.28% |

6174-C
 TY
 HẠN
 DỊCH VỤ
 SÀI GÒN
 HỒ CHÍ MINH

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hưng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định:

1. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán có tên dưới đây cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH PwC Việt Nam (Price waterhouse Coopers)

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên nêu trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hưng



CÔNG TY CỔ PHẦN XÉP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: SAC.000001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **100** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **100** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: 200 cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: SAC.000001

Họ và tên đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: **100** cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **100** cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **200** cổ phần

(Quý đại biểu đánh dấu (X) vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

| Nội dung | Tán thành | Không tán thành | Không ý kiến |
|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 3: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 4: Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 5: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 6: Thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| Nội dung 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **Một** trong các phương án: **Tán thành, Không Tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XÉP DỠ VÀ DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn ngày 23/04/2019.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 23/04/2019, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn được tổ chức với sự tham gia của cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Về Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019

Phân biểu quyết:

- Tán thành :.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Về Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018

Phân biểu quyết:

- Tán thành :.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Về Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Phân biểu quyết:

- Tán thành :.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Về Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018

Đại hội thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

| STT | Tên chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2018 |
|------------|--------------------------------------|------|-----------------------|
| A | B | C | D |
| I | Doanh thu | Đồng | 170,238,234,995 |
| II | Lĩnh vực chủ yếu | | |
| 1 | Kinh doanh chính | Đồng | 167,758,079,925 |
| 2 | Hoạt động tài chính | Đồng | 2,480,155,070 |
| III | Chi phí | Đồng | 159,956,067,536 |
| V | Lợi nhuận SXKD trong năm | Đồng | 10,282,167,459 |
| IV | Thu nhập khác | | |
| | Thu nhập bất thường | Đồng | 411,229,969 |
| V | Tổng lợi nhuận | Đồng | 10,693,397,428 |
| VI | Lợi nhuận sau thuế | Đồng | 8,556,926,806 |
| | Trong đó: | | |
| 1 | Quỹ đầu tư phát triển (4%) | Đồng | 342,277,072 |
| 2 | Quỹ hoạt động của HĐQT (1,5%) | Đồng | 128,353,902 |
| 3 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%) | Đồng | 855,692,681 |
| 4 | Khen thưởng Ban quản lý - điều hành | Đồng | - |
| 5 | Cổ tức | % | 10% |
| 6 | Lợi nhuận để lại sau khi chia cổ tức | Đồng | 3,180,603,151 |

Phân biểu quyết:

- Tán thành :.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5: Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Phân biểu quyết:

- Tán thành :.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6: Về Thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2019

Đại hội thống nhất thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2019 của Công ty cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chức danh | Số người | Kế hoạch chi hàng tháng | Thực chi năm 2018 | Ghi chú |
|----|-----------|----------|-------------------------|-------------------|---------|
|----|-----------|----------|-------------------------|-------------------|---------|

| | | | | | |
|-------------------------|---------------------------|-----------|-------------------|--------------------|--|
| I | Hội đồng quản trị: | | | | |
| 01 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 5.000.000 | 60.000.000 | |
| 02 | Thành viên HĐQT | 04 | 16.000.000 | 176.000.000 | Ông Lê Minh Cường nhận nhiệm vụ từ tháng 05/2018 |
| Tổng cộng: | | 05 | 21.000.000 | 236.000.000 | |
| II | Ban Kiểm soát: | | | | |
| 01 | Trưởng Ban Kiểm soát | 01 | 3.500.000 | 42.000.000 | |
| 02 | Kiểm soát viên | 02 | 5.000.000 | 60.000.000 | |
| Tổng cộng: | | 03 | 8.500.000 | 102.000.000 | |
| III. Thư ký HĐQT | | 01 | 2.500.000 | 30.000.000 | |

2. Kế hoạch Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2019 cụ thể:

| STT | Chức danh | Thù lao hàng tháng | Mức điều chỉnh |
|-----|------------------------------|--------------------|--------------------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 5.000.000 đồng | Không thay đổi so với năm 2018 |
| 2 | Thành viên Hội đồng quản trị | 4.000.000 đồng | |
| 3 | Trưởng Ban Kiểm soát | 3.500.000 đồng | |
| 4 | Kiểm soát viên | 2.500.000 đồng | |
| 5 | Thư ký Hội đồng quản trị | 2.500.000 đồng | |

Phần biểu quyết:

- Tán thành :.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7: Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019

1. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán có tên dưới đây cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH PwC Việt Nam (Price waterhouse Coopers)

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn lựa chọn và ký hợp đồng dịch vụ với đơn vị kiểm toán có tên nêu trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn.

Phân biểu quyết:

- Tán thành :.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến:.....cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực thi nghị quyết này.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố thông tin nội dung Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn theo đúng quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT;
- BKS Công ty;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN QUỐC HÙNG